

Số: 141/2022/QĐST-DS

T, ngày 08 tháng 6 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào khoản 3 Điều 147, Điều 212, Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 31 tháng 5 năm 2022 về việc các đương sự thỏa thuận với nhau giải quyết toàn bộ vụ án dân sự sơ thẩm thụ lý số 157/2022/TLST-DS ngày 04 tháng 5 năm 2022 về “Tranh chấp hợp đồng tín dụng”.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Ngân hàng TMCP H,

Địa chỉ trụ sở: 54A N, quận Đ, Thành phố H

Địa chỉ liên hệ: số 180-182 N, phường N, Quận X, Thành phố Hồ.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Võ Minh T, sinh năm 19XX;

Bị đơn: Bà Phạm Thị T, sinh năm 19XX,

Địa chỉ: 2/7 N, phường T, quận T, Thành phố H.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về số nợ và trách nhiệm thanh toán:

Nguyên đơn Ngân hàng TMCP H, người đại diện theo ủy quyền ông Võ Minh T và bị đơn bà Phạm Thị T cùng thống nhất tính đến ngày 29/5/2022, Phạm Thị T còn nợ Ngân hàng TMCP H theo Hợp đồng cho vay số 1009/2016/HĐCV và Khế ước nhận nợ số 1009/2016/CVCN, ngày 23/9/2016 số

tiền 213.219.484 (hai trăm mười ba triệu hai trăm mười chín ngàn bốn trăm tám mươi bốn) đồng, (trong đó gồm: nợ gốc: 107.511.107 đồng; nợ lãi trong hạn: 85.704.533 đồng; nợ lãi quá hạn: 20.003.844 đồng).

Ngoài ra, kể từ ngày 30/5/2022, bà Phạm Thị T phải thanh toán cho Ngân hàng TMCP H số tiền lãi trên số nợ gốc chưa thanh toán theo mức lãi suất đã thỏa thuận tại Hợp đồng cho vay số 1009/2016/HĐCV và Khế ước nhận nợ số 1009/2016/CVCN, ngày 23/9/2016 cho đến khi thanh toán hết nợ.

Bà Phạm Thị T có trách nhiệm thanh toán cho Ngân hàng TMCP H toàn bộ số nợ trên trong thời hạn hai tháng, kể từ ngày 31/5/2022 đến 01/8/2022.

2.2. Về án phí dân sự sơ thẩm: 5.330.487 (Năm triệu ba trăm ba mươi ngàn bốn trăm tám mươi bảy) đồng do bà Phạm Thị T nộp.

Hoàn lại số tiền tạm ứng án phí 4.094.980 (bốn triệu không trăm chín mươi bốn ngàn chín trăm tám mươi) đồng cho Ngân hàng TMCP H theo biên lai thu số 0033053 ngày 13/4/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự Quận X, Thành phố H.

Thi hành tại Cơ quan Thi hành án dân sự có thẩm quyền.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 của Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND TP. H;
- VKSND quận T;
- Chi cục THADS quận T;
- Chi cục THADS Quận X;
- Các đương sự;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Lê Ngọc N